UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1852 /SGDĐT-GDTrH-GDTX
V/v triển khai một số mô hình trường học cấp THCS và THPT năm học 2023-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 11 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:
- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường THPT.

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông; Công văn số 1369/BGDĐT-GDTC ngày 31/3/2023 của Bộ GDĐT về việc tăng cường bảo đảm an toàn trường học; Kế hoạch số 2198/KH-UBND ngày 24/6/2020 của UBND tỉnh Hải Dương triển khai Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025" đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 46/KH-SGDĐT ngày 16/01/2023 của Sở GDĐT triển khai Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác xây dựng văn hoá học đường của ngành Giáo dục; Kế hoạch số 734/KH-SGDĐT ngày 17/6/2022 của Sở GDĐT thực hiện chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030";

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024, Sở GDĐT hướng dẫn các phòng GDĐT và các trường THPT xây dựng các mô hình trường học năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Xây dựng các mô hình trường học nhằm tạo điều kiện cho học sinh được học tập, hoạt động trong môi trường thuận lợi, an toàn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018.

2. Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo của CBQL, giáo viên và học sinh các cơ sở giáo dục trong công tác, thực hiện nhiệm vụ, học tập và rèn luyện; tôn vinh, lan tỏa, nhân rộng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các mô hình trường học.

Scanned with CamScanner

3. Triển khai đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình của mỗi cơ sở giáo dục; huy động được sự tham gia của CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh các cơ sở giáo dục; nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các cấp, các ngành, tổ chức, đoàn thể và nhân dân.

4. Đưa nội dung xây dựng mô hình trường học vào kế hoạch nhiệm vụ hàng năm của các đơn vị; là tiêu chí để xét thi đua các phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.

II. Các mô hình trường học triển khai trong năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024, Sở GDĐT triển khai một số mô hình trường học đối với cấp THCS và THPT. Căn cứ kết quả thực hiện, Sở GDĐT tiếp tục nghiên cứu, rút kinh nghiệm để hoàn thiện các tiêu chí, các mô hình và triển khai nhân rộng các điển hình tiên tiến trong các năm học tiếp theo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục.

Các mô hình trường học triển khai trong năm học 2023-2024 bao gồm: Mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện; Mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả giáo dục; Mô hình trường học điển hình về dạy và học ngoại ngữ.

III. Nội dung tiêu chí đánh giá các mô hình trường học

1. Tiêu chí mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện

Tiêu chí 1: Trường có tường bao, cổng, biển tên trường theo quy định, có đủ diện tích. Khuôn viên nhà trường được thiết kế phù hợp, có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, bồn hoa... bố trí đẹp, hài hoà và phù hợp với quy hoạch của nhà trường;diện tích trồng cây xanh, sân chơi, sân tập thể thao, giao thông nội bộ đảm bảo theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

Tiêu chí 2: Trường có đủ phòng học, phòng bộ môn, phòng làm việc, phòng thư viện, phòng tuyền thống, khu sân chơi, bãi tập ... theo quy định của trường chuẩn quốc gia. Các phòng học có bàn, ghế đúng quy cách, có các thiết bị phục vụ giảng dạy, đảm bảo ánh sáng.

Tiêu chí 3: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức bảo vệ môi trường, thường xuyên chăm sóc, bảo vệ cây xanh, giữ gìn cảnh quan nhà trường. Hằng năm, nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia trồng cây (tại trường hoặc ở địa phương)

Tiêu chí 4: Toàn bộ khuôn viên của nhà trường, khu vực cổng trường, các khu phòng học, phòng bộ môn, phòng làm việc, sân chơi, bãi tập ... luôn được giữ gìn sạch sẽ. Không có hiện tượng vứt rác bừa bãi trong trường. Học sinh trực nhật lớp học hàng ngày và vệ sinh toàn trường thường kỳ, đảm bảo trường, lớp học luôn sạch sẽ. Các đồ dùng, thiết bị, vật dụng, ... cũ, hỏng hóc, hết hạn sử dụng được thanh lý theo quy định.

Tiêu chí 5: Trường có đủ nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh, khu vệ sinh

Scanned with CamScanner

đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan, bố trí riêng khu vực vệ sinh nam và nữ theo quy định. Nhà vệ sinh có đủ các thiết bị, có đủ nước, xà phòng, nước rửa tay hoặc dung dịch sát khuẩn khác, và luôn được giữ gìn sạch sẽ.

Tiêu chí 6: Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt; hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải theo quy định; không có hiện tượng úng, ngập trong nhà trường, không có hố đọng nước gây ô nhiễm môi trường.

Tiêu chí 7: Tường của các công trình xây dựng, bàn ghế và các thiết bị được giữ sạch sẽ; học sinh không viết, vẽ, khắc lên bề mặt của bàn ghế, thiết bị.

Tiêu chí 8: Trường có hệ thống pa nô, khẩu hiệu có nội dung, hình thức phù hợp với cấp học, có ý nghĩa giáo dục, được treo ở các vị trí phù hợp đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn. Các phòng học được trang trí phù hợp, đảm bảo phù hợp môi trường sư phạm, góp phần thúc đẩy ý thức học tập, rèn luyện của học sinh.

Tiêu chí 9: Trường đạt danh hiệu "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa"; đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

Tiêu chí 10: Cán bộ, giáo viên luôn có trang phục chỉnh tề, gọn gàng, phù hợp khi tham gia các hoạt động trong môi trường giáo dục; học sinh ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục, không sử dụng trang phục gây phản cảm.

Tiêu chí 11: Nhà trường luôn phối hợp với cơ quan y tế địa phương thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho học sinh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, sử dụng nước tiết kiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục về sức khoẻ thể chất và tinh thần; không để xảy ra sự cố ngộ độc, mất an toàn thực phẩm trong nhà trường.

Tiêu chí 12: Phòng học và các khối công trình khác trong nhà trường luôn đảm bảo an toàn cho hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục khác. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn, thương tích (tường rào, lan can, cành cây khô, hệ thống cửa phòng lớp học, quạt, thiết bị điện ...); thực hiện đúng quy định đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia thực hành, thí nghiệm và các hoạt động khác trong nhà trường; không để xảy ra tai nạn, thương tích đối với học sinh trong nhà trường.

Tiêu chí 13: Nhà trường triển khai nghiêm túc việc giáo dục an toàn giao thông cho học sinh; sử dụng nhiều biện pháp để tuyên truyền, phổ biến cho học sinh nắm được và thực hiện tốt các quy định về an toàn giao thông; tổ chức cho học sinh của trường ký cam kết về thực hiện an toàn giao thông; không có học sinh vi phạm các quy định khi tham gia giao thông.

Tiêu chí 14: Nhà trường đã chuẩn bị các điều kiện và chủ động xây dựng phương án tổ chức dạy và học ứng phó với dịch bệnh và các hiện tượng bất thường khác xảy ra. Tích cực phối hợp tổ chức tập dượt cho học sinh về phòng, chống tai nạn về điện, đuối nước, cháy nổ, ...

Tiêu chí 15: Nhà trường thực hiện tốt công tác nội vụ trường học, phòng chống tệ nạn xã hội; đã tổ chức cho học sinh ký cam kết về giữ gìn lối sống văn

Scanned with CamScanner

hóa, bài trừ các hành vi bạo lực và tệ nạn xã hội. Không có hiện tượng hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không có học sinh mắc tệ nạn xã hội; không để xảy ra bạo lực học đường.

Tiêu chí 16: Nhà trường có Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh và bố trí cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm để thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; triển khai các nội dung, hình thức tư vấn tâm lý cho học sinh phù hợp, hiệu quả. Định kỳ tổ chức đối thoại giữa hiệu trưởng với học sinh, và có các hình thức khác nhau để thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh, qua đó có các giải pháp tổ chức dạy học, giáo dục, định hướng nghề nghiệp, tư vấn, hỗ trợ, … cho học sinh phù hợp, hiệu quả.

Tiêu chí 17: Mối quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng ngừa, không để các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường

Tiêu chí 18: Nhà trường đã xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học, phổ biến đầy đủ cho cán bộ, giáo viên và học sinh thực hiện. Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh thực hiện nghiêm túc, luôn có hành vi, ngôn ngữ ứng xử theo đúng chuẩn mực quy định.

Tiêu chí 19: Nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, chuyên đề, ngoại khóa, hoạt động tình nguyện, … thiết thực, an toàn, lành mạnh, có ý nghĩa giáo dục, được phụ huynh học sinh đồng thuận.

Tiêu chí 20: Nhà trường phối hợp với phụ huynh học sinh quản lý tốt việc sử dụng điện thoại của học sinh. Giáo viên, học sinh không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

2. Tiêu chí mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả giáo dục.

Tiêu chí 1: CBQL nhà trường năng động, sáng tạo, có nhiều giải pháp tích cực, đổi mới trong công tác quản lí nhằm giữ gìn nền nếp, kỷ cương, thúc đẩy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tiêu chí 2: CBQL, giáo viên thực hiện tốt cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo". Giáo viên có nhiều giải pháp, chuyên đề đổi mới, áp dụng hiệu quả vào thực tế giảng dạy.

Tiêu chí 3: Nhà trường tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia tích cực của giáo viên và học sinh.

Tiêu chí 4: Nhà trường tích cực triển khai hiệu quả các loại hồ sơ điện tử trong nhà trường theo đúng hướng dẫn của các cấp quản lý.

Scanned with CamScanner

Tiêu chí 5: Nhà trường tổ chức hiệu quả các hội thảo, sinh hoạt chuyên môn, ngày hội học tập thúc đẩy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong giáo viên và học sinh.

Tiêu chí 6: Tổ, nhóm chuyên môn hoạt động nền nếp, theo đúng quy định của Điều lệ; giáo viên thường xuyên thảo luận, bàn bạc, trao đổi, chia sẻ các giải pháp, nguồn tài liệu, ứng dụng phần mềm … để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tiêu chí 7: Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; thường xuyên áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Giáo viên thường xuyên liên hệ thực tiễn khi dạy học, giúp học sinh vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề gắn với cuộc sống.

Tiêu chí 8: Nhà trường tổ chức thực hiện tốt việc đổi mới kiểm tra đánh giá; tăng cường ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá, khảo sát chất lượng, ...

Tiêu chí 9: Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định, đảm bảo đánh giá thực chất, phản ánh đúng trình độ năng lực thực tế của học sinh.

Tiêu chí 10: Trường có 100% phòng học được trang bị máy chiếu hoặc ti vi kết nối mạng; hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thiết bị của trường đảm bảo để tổ chức hội nghị, tập huấn trực tuyến.

Tiêu chí 11: Trường có thư viện số dùng chung trong toàn trường bao gồm: Kho tài liệu, giáo án, bài giảng điện tử, học liệu điện tử trực tuyến được tuyển chọn phục vụ giáo viên và học sinh.

Tiêu chí 12: Giáo viên sử dụng thường xuyên, hiệu quả phòng học bộ môn; thực hiện đầy đủ, có chất lượng các tiết thực hành, thí nghiệm quy định trong chương trình các môn học.

Tiêu chí 13: Giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong dạy học, tăng cường áp dụng phần mềm hỗ trợ dạy học (phần mềm mô phỏng thí nghiệm, phần mềm toán học,…); tối thiểu 80% số tiết dạy của giáo viên có ứng dụng CNTT.

Tiêu chí 14: Nhà trường tích cực triển khai giáo dục STEM: Xây dựng bài học STEM, tổ chức hoặc tham gia ngày hội trải nghiệm STEM, tích cực hưởng ứng cuộc thi Khoa học kỹ thuật và các cuộc thi đổi mới sáng tạo khác hằng năm.

Tiêu chí 15: Nhà trường tổ chức nhiều hình thức CLB phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng, khả năng của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông.

Tiêu chí 16: Nhà trường có nhiều giải pháp tích cực, hiệu quả trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo, hỗ trợ học sinh yếu kém. Chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà của nhà trường không ngừng được củng cố, nâng cao.

Tiêu chí 17: Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành các quy định của học sinh được quan tâm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; trường không có học sinh vi phạm các quy định của pháp luật.

Scanned with CamScanner

Tiêu chí 18: Nhà trường triển khai hiệu quả, đa dạng các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Học sinh nhà trường tích cực hướng ứng cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" do Bộ GDĐT tổ chức.

Tiêu chí 19: Học sinh có động cơ, ý thức học tập và nghiên cứu, luôn chủ động tìm kiếm các tài liệu, tài nguyên học tập từ nhiều nguồn khác nhau để phục vụ học tập.

Tiêu chí 20: Học sinh có năng lực tự học, có kỹ năng làm việc theo nhóm, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, dự án học tập được giáo viên giao, mạnh dạn, tự tin khi thuyết trình, báo cáo sản phẩm trước lớp.

3. Tiêu chí mô hình trường học điển hình về dạy và học ngoại ngữ

Tiêu chí 1: Đội ngũ giáo viên Tiếng Anh của trường đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ và có năng lực sư phạm phù hợp với cấp học theo quy định của Bộ GDĐT.

Tiêu chí 2: Giáo viên tích cực tham gia các đợt tập huấn, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn do các cấp tổ chức. Tích cực trao đổi, chia sẻ với đồng nghiệp về các giải pháp dạy học để nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh.

Tiêu chí 3: Giáo viên tích cực sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT, áp dụng các phần mềm trong dạy học tiếng Anh, khai thác sử dụng học liệu hiệu quả trong quá trình giảng dạy.

Tiêu chí 4: Trường có phòng học bộ môn ngoại ngữ, có đủ các thiết bị theo quy định; có bố trí đủ các thiết bị cho giáo viên dạy kỹ năng nghe như đài đĩa CD, loa, hoặc các thiết bị phù hợp khác.

Tiêu chí 5: 100% các phòng học của trường được lắp đặt TV kết nối mạng, hoặc máy chiếu phục vụ giảng dạy.

Tiêu chí 6: Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng phương pháp dạy học phù hợp với đặc thù bộ môn; tổ chức các hoạt động dạy học tích cực phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo hứng thú học tập cho học sinh, giúp học sinh phát triển kỹ năng giao tiếp.

Tiêu chí 7: Học sinh hứng thú học tập ngoại ngữ, tích cực tham gia các hoạt động học tập trên lớp; có ý thức tự học, tích cực thực hiện các nhiệm vụ giáo viên giao, chủ động, sáng tạo trong thực hiện các dự án học tập; có kỹ năng làm việc theo nhóm, tự tin khi thuyết trình trước lớp.

Tiêu chí 8: Nhà trường có CLB tiếng Anh hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút sự tham gia của đông đảo học sinh nhà trường.

Tiêu chí 9: Nhà trường tích cực tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh, sân chơi, cuộc thi … thúc đẩy phong trào học tiếng Anh trong nhà trường; học sinh tham gia sôi nổi, tích cực, hiệu quả.

Scanned with CamScanner

Tiêu chí 10: Chất lượng học tập môn tiếng Anh của học sinh nhà trường luôn tốt; học sinh có khả năng sử dụng tiếng Anh tự tin trong giao tiếp; tham gia các kì thi môn tiếng Anh đạt kết quả tốt (thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh vào lớp 10, thi học sinh giỏi các cấp).

IV. Hướng dẫn chấm điểm, đánh giá

1. Chấm điểm

- Tổng số điểm tối đa cho mỗi mô hình trường học là 100 điểm, trong đó mỗi tiêu chí được tính 5 điểm (đối với mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện và mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục) hoặc 10 điểm (đối với mô hình trường học điển hình về dạy học ngoại ngữ)

- Căn cứ tỉ lệ hoàn thành các nội dung của từng tiêu chí để tính điểm, ví dụ: Tiêu chí 1 của mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện hoàn thành 70% nội dung sẽ được: 5 x 70% = 3,5 điểm.

2. Đánh giá

a. Đối với mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện

Trường đạt Trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện khi đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đạt tổng điểm từ 85 điểm trở lên;

- Các tiêu chí 1, 4, 5, 7, 10, 12, 13, 15 và 18 đạt 5 điểm;

- Không có tiêu chí đạt dưới 3,5 điểm.

b. Đối với mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục

Trường đạt Trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục khi đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đạt tổng điểm từ 85 điểm trở lên;

- Các tiêu chí 1, 2, 4, 7, 9, 12, 13, 14, 16 và 17 đạt 5 điểm;

- Không có tiêu chí đạt dưới 3,5 điểm.

c. Đối với mô hình trường học điển hình về dạy học ngoại ngữ

Trường đạt trường học điển hình về dạy học ngoại ngữ khi đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đạt tổng điểm từ 85 điểm trở lên;

- Các tiêu chí 1, 3, 4, 6, 8 và 10 đạt 10 điểm;

- Không có tiêu chí đạt dưới 3,5 điểm.

3. Quy trình tổ chức đánh giá

a. Tự đánh giá

Scanned with CamScanner

Cuối năm học, các cơ sở giáo dục căn cứ tiêu chí đánh giá các mô hình trường học tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện của nhà trường, và báo cáo kết quả về Sở GDĐT (đối với trường THPT), Phòng GDĐT (đối với trường THCS).

b. Kiểm tra, thẩm định

- Phòng GDĐT kiểm tra, thẩm định kết quả tự đánh giá của các trường THCS; tổng hợp báo cáo kết quả về Sở GDĐT

- Sở GDĐT kiểm tra, thẩm định kết quả tự đánh giá của các trường THPT.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra công tác triển khai xây dựng các mô hình trường học ở các đơn vị; thẩm định kết quả tự đánh giá của các trường THPT;

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và các địa phương trong việc chỉ đạo triển khai công tác xây dựng các mô hình trường học;

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng các đơn vị thực hiện tốt, phổ biến, nhân rộng các đơn vị và cá nhân điển hình trong việc triển khai xây dựng các mô hình trường học;

- Đưa nội dung xây dựng mô hình trường học vào tiêu chí đánh giá thi đua các đơn vị hàng năm.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch triển khai của đơn vị; hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý triển khai xây dựng các mô hình trường học;

- Phối hợp với các cấp chính quyền, các ngành ở địa phương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị huy động các nguồn lực hỗ trợ các trường học xây dựng các mô hinh;

- Kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả tự đánh giá của các trường THCS thuộc thẩm quyền quản lý; tuyên dương khen thưởng các đơn vị triển khai tốt; lựa chọn các đơn vị tiêu biểu, báo cáo đề nghị Sở GDĐT xem xét khen thưởng;

- Đánh giá kết quả triển khai của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý; giới thiệu, phổ biến nhân rộng các trường điển hình trong việc triển khai xây dựng các mô hình trường học;

- Đưa nội dung xây dựng các mô hình trường học vào tiêu chí đánh giá thi đua đối với các cơ sở giáo dục;

- Báo cáo kết quả triển khai vào cuối năm học trong báo cáo tổng kết của đơn vị.

3. Các cơ sở giáo dục

- Xây dựng kế hoạch triển khai các mô hình trường học, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, và lộ trình thực hiện theo từng năm học, phù hợp với tình hình đặc điểm của trường;

Scanned with CamScanner

- Phổ biến các tiêu chí xây dựng mô hình trường học cho cán bộ, giáo viên và học sinh nắm được để phát huy tinh thần trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu triển khai thực hiện thiết thực, hiệu quả;

- Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức, đoàn thể và cha mẹ học sinh, huy động các nguồn lực để hỗ trợ công tác triển khai xây dựng các mô hình trường học;

- Tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể đạt thành tích tốt trong việc triển khai mô hình trường học;

- Đánh giá kết quả triển khai của đơn vị, báo kết quả thực hiện về cơ quan quản lý giáo dục cấp trên trong báo cáo tổng kết của đơn vị.

Các phòng GDĐT và các trường THPT báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH-GDTX) và email: phonggdtrh.sohaiduong@moet.edu.vn:

- Báo cáo kế hoạch triển khai xây dựng các mô hình trường học (theo biểu mẫu báo cáo trực tuyến ở Phụ lục 1), hoàn thành ***trước 18/11/2023***

- Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng các mô hình trường học (theo biểu mẫu ở Phụ lục 2), hoàn thành ***trước 20/7/2024***

Nhận được công văn, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị triển khai nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH-GDTX) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTX.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH HẢI DƯƠNG

Đỗ Duy Hưng

Scanned with CamScanner

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 1 THPT

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CÁC MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC CẤP THPT

(Theo Công văn số /SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày tháng 10 năm 2023 của Sở GDĐT)

Stt	Trường THPT	Năm học đăng ký đạt		
		Mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện	Mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục	Mô hình trường học điển hình về dạy học ngoại ngữ
1	Bình Giang			
2	Kẻ Sặt			
3	Đường An			
4	Cẩm Giàng			
5	Cẩm Giàng II			
6	Tuệ Tĩnh			
7	Chí Linh			
8	Phả Lại			
9	Bến Tắm			
10	Trần Phú			
11	Gia Lộc			
12	Gia Lộc II			
13	Đoàn Thượng			
14	Ninh Giang			
15	Quang Trung			
16	Khúc Thừa Dụ			
17	Nam Sách			
18	Nam Sách II			
19	Mạc Đĩnh Chi			
20	Kinh Môn			
21	Kinh Môn II			
22	Nhị Chiểu			
23	Phúc Thành			
24	Kim Thành			
25	Kim Thành II			
26	Đồng Gia			
27	Thanh Hà			
28	Thanh Bình			
29	Hà Bắc			
30	Hà Đông			
31	Tứ Kỳ			
32	Cầu Xe			
33	Hưng Đạo			
34	Chuyên Nguyễn Trãi			
35	Hồng Quang			
36	Nguyễn Văn Cừ			
37	Nguyễn Du			
38	Thanh Miện			
39	Thanh Miện II			
40	Thanh Miện III			

Scanned with CamScanner

41	Tứ Kỳ II			
42	Quang Thành			
43	Hồng Đức			
44	Lương Thế Vinh			
45	Trần Quang Khải			
46	Vũ Ngọc Phan			
47	Lê Quý Đôn			
48	Phú Thái			
49	Sao Đỏ			
50	Thành Đông			
51	Chu Văn An			
52	Marie Curie			
53	Phan Bội Châu			
54	Ninh Giang II			
55	Ái Quốc			

Scanned with CamScanner

Phụ lục 2 THPT

Trường THPT .....

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XÂY DỰNG MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC - Năm học 2023-2024

I. Mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện

Stt	Tiêu chí	Kết quả thực hiện	Số điểm đạt được
1	Tiêu chí 1		
2	Tiêu chí 2		
3	Tiêu chí 3		
4	Tiêu chí 4		
5	Tiêu chí 5		
6	Tiêu chí 6		
7	Tiêu chí 7		
8	Tiêu chí 8		
9	Tiêu chí 9		
10	Tiêu chí 10		
11	Tiêu chí 11		
12	Tiêu chí 12		
13	Tiêu chí 13		
14	Tiêu chí 14		
15	Tiêu chí 15		
16	Tiêu chí 16		
17	Tiêu chí 17		
18	Tiêu chí 18		
19	Tiêu chí 19		
20	Tiêu chí 20		

Tổng điểm: .....; Đánh giá: Đạt/Chưa đạt

II. Mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục

Stt	Tiêu chí	Kết quả thực hiện	Số điểm đạt được
1	Tiêu chí 1		
2	Tiêu chí 2		
3	Tiêu chí 3		
4	Tiêu chí 4		
5	Tiêu chí 5		
6	Tiêu chí 6		

Scanned with CamScanner

7	Tiêu chí 7		
8	Tiêu chí 8		
9	Tiêu chí 9		
10	Tiêu chí 10		
11	Tiêu chí 11		
12	Tiêu chí 12		
13	Tiêu chí 13		
14	Tiêu chí 14		
15	Tiêu chí 15		
16	Tiêu chí 16		
17	Tiêu chí 17		
18	Tiêu chí 18		
19	Tiêu chí 19		
20	Tiêu chí 20		

Tổng điểm: ……; Đánh giá: Đạt/Chưa đạt

III. Mô hình trường học điển hình về dạy học ngoại ngữ

Stt	Tiêu chí	Kết quả thực hiện	Số điểm đạt được
1	Tiêu chí 1		
2	Tiêu chí 2		
3	Tiêu chí 3		
4	Tiêu chí 4		
5	Tiêu chí 5		
6	Tiêu chí 6		
7	Tiêu chí 7		
8	Tiêu chí 8		
9	Tiêu chí 9		
10	Tiêu chí 10		

Tổng điểm: ……; Đánh giá: Đạt/Chưa đạt

……ngày …..tháng …. năm ….

Hiệu trưởng

Scanned with CamScanner

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 1 THCS

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CÁC MÔ HÌNH TRƯỜNG CẤP THCS

(Theo Công văn số /SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày tháng 10 năm 2023 của Sở GDĐT)

I. Kế hoạch xây dựng mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện

Stt	Huyện/TX/TP	Tổng số trường THCS	Tổng số trường đăng ký xây dựng	Tổng số trường đăng ký đạt trong năm học 2023-2024	Tổng số trường đăng ký đạt trong các năm học sau	Ghi chú
1	Bình Giang					
2	Cẩm Giàng					
3	Chí Linh					
4	Gia Lộc					
5	Hải Dương					
6	Kim Thành					
7	Kinh Môn					
8	Nam Sách					
9	Ninh Giang					
10	Thanh Hà					
11	Thanh Miện					
12	Tứ Kỳ					

II. Kế hoạch xây dựng mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả giáo dục

Stt	Huyện/TX/TP	Tổng số trường THCS	Tổng số trường đăng ký xây dựng	Tổng số trường đăng ký đạt trong năm học 2023-2024	Tổng số trường đăng ký đạt trong các năm học sau	Ghi chú
1	Bình Giang					
2	Cẩm Giàng					
3	Chí Linh					
4	Gia Lộc					
5	Hải Dương					
6	Kim Thành					
7	Kinh Môn					
8	Nam Sách					
9	Ninh Giang					
10	Thanh Hà					
11	Thanh Miện					
12	Tứ Kỳ					

Scanned with CamScanner

III. Kế hoạch xây dựng mô hình trường học điển hình về dạy học ngoại ngữ

Stt	Huyện/TX/TP	Tổng số trường THCS	Tổng số trường đăng ký xây dựng	Tổng số trường đăng ký đạt trong năm học 2023-2024	Tổng số trường đăng ký đạt trong các năm học sau	Ghi chú
1	Bình Giang					
2	Cẩm Giàng					
3	Chí Linh					
4	Gia Lộc					
5	Hải Dương					
6	Kim Thành					
7	Kinh Môn					
8	Nam Sách					
9	Ninh Giang					
10	Thanh Hà					
11	Thanh Miện					
12	Tứ Kỳ					

Scanned with CamScanner

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 2 THCS

BÁO CÁO KẾT QUẢ XÂY DỰNG CÁC MÔ HÌNH TRƯỜNG CẤP THCS

I. Kết quả xây dựng mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện

Stt	Huyện/TX/TP	Tổng số trường THCS	Tổng số trường đạt năm học 2023-2024	Đạt tỉ lệ
1	Bình Giang			
2	Cẩm Giàng			
3	Chí Linh			
4	Gia Lộc			
5	Hải Dương			
6	Kim Thành			
7	Kinh Môn			
8	Nam Sách			
9	Ninh Giang			
10	Thanh Hà			
11	Thanh Miện			
12	Tứ Kỳ			

II. Kết quả xây dựng mô hình trường học đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả giáo dục

Stt	Huyện/TX/TP	Tổng số trường THCS	Tổng số trường đạt năm học 2023-2024	Đạt tỉ lệ
1	Bình Giang			
2	Cẩm Giàng			
3	Chí Linh			
4	Gia Lộc			
5	Hải Dương			
6	Kim Thành			
7	Kinh Môn			
8	Nam Sách			
9	Ninh Giang			
10	Thanh Hà			
11	Thanh Miện			
12	Tứ Kỳ			

III. Kết quả xây dựng mô hình trường học điển hình về dạy học ngoại ngữ

Stt	Huyện/TX/TP	Tổng số trường THCS	Tổng số trường đạt năm học 2023-2024	Đạt tỉ lệ
1	Bình Giang			
2	Cẩm Giàng			
3	Chí Linh			
4	Gia Lộc			

Scanned with CamScanner

5	Hải Dương			
6	Kim Thành			
7	Kinh Môn			
8	Nam Sách			
9	Ninh Giang			
10	Thanh Hà			
11	Thanh Miện			
12	Tứ Kỳ			

Scanned with CamScanner

PHÒNG GDĐT .....

Phụ lục 3 THCS

BÁO CÁO DANH SÁCH TRƯỜNG THCS ĐẠT TIÊU CHÍ CÁC MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2023-2024

Stt	Trường THCS	Tên mô hình trường học	Tổng điểm đạt được	Ghi chú
1				
2				
...				

....., ngày tháng năm 20...

TRƯỞNG PHÒNG

(Kí và đóng dấu)

Scanned with CamScanner